

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy định về nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu  
trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi và ra đề thi khảo sát học sinh  
tại các cơ sở giáo dục phổ thông

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGD&ĐT ngày 26/4/2012 của  
Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định nội dung, mức chi, công tác  
quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ  
thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06/3/2012 của Bộ Giáo dục và Đào  
tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Quyết định số  
12/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy  
chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam  
Định về việc thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển một số cơ  
sở giáo dục đào tạo chất lượng cao;

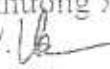
Xét đề nghị của Sở Giáo dục Đào tạo tại Tờ trình số 801/TT-SGD&ĐT ngày  
24/7/2012 và Sở Tài chính tại Tờ trình số 968/TT-STC ngày 15/8/2012 về việc Quy định  
nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ  
thông, thi chọn học sinh giỏi, ra đề khảo sát học sinh cấp tỉnh.

**QUYẾT ĐỊNH:**


**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về nội dung, mức chi thực  
hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi và ra đề thi khảo sát học sinh  
tại các cơ sở giáo dục phổ thông”.

**Điều 2.** Sở Tài chính, Sở Giáo dục Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết  
định này. Nguồn kinh phí sử dụng chi cho các kỳ thi, lấy từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp  
giáo dục, đào tạo đã ghi trong dự toán ngân sách hàng năm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định  
số 1179B/2007/QĐ-UBND ngày 29/5/2007, Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày  
22/6/2009 của UBND tỉnh Nam Định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Sở  
Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng các Trường THPT, Trung tâm giáo dục thường xuyên và  
thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7, VP6. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



  
Bùi Đức Long

**QUY ĐỊNH**

**Về nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm,  
tổ chức các kỳ thi và ra đề thi khảo sát học sinh  
tại các cơ sở giáo dục phổ thông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 /2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2012  
của UBND tỉnh Nam Định)*

**I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quyết định này quy định về nội dung, mức chi để thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm

2. Tổ chức các kỳ thi

- Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện (thành phố) và cấp tỉnh;
- Thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia lớp 12 trung học phổ thông;
- Thi tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông;
- Thi tuyển sinh và các lớp đầu cấp phổ thông, bổ túc văn hóa.

3. Ra đề thi khảo sát học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông (Thi khảo sát học sinh gồm các kỳ thi tổ chức hàng năm, hàng kỳ để đánh giá, xếp loại học sinh trong các cơ sở giáo dục chất lượng cao, cơ sở giáo dục đại trà)

**II. Nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi và ra đề thi khảo sát học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông.**

Đơn vị tính: 1.000 đồng

ST T	Nội dung chi	ĐV tính	Mức chi	Ghi chú
1	Xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm.			
1.1	Tổ chức đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ soạn thảo câu trắc nghiệm			Theo quy định hiện hành về chế độ đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước
1.2	Soạn thảo câu trắc nghiệm đưa vào biên tập	Câu	70	
1.3	Thẩm định và biên tập câu trắc nghiệm	Câu	70	
1.4	Tổ chức thi thử			
	- Chi xây dựng ma trận đề thi trắc nghiệm	Người/ngày	180	

	-Chi xây dựng đề thi gốc	Đề	780	(phân biên và đáp án)
	- Chi xây dựng các mã đề thi	Đề	170	
	- Chi phụ cấp cho Ban tổ chức cuộc thi:			
	+ Trưởng ban	Người/ngày	220	
	+ Phó trưởng ban	Người/ngày	180	
	+ Thư ký, giám thị	Người/ngày	140	
	- Chi phí đi lại, ở của ban tổ chức	<i>Theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí</i>		
	- Chi phụ cấp cho hội đồng coi thi:			
	+ Chủ tịch	Người/ngày	160	
	+ Phó chủ tịch	Người/ngày	120	
	+ Thư ký, giám thị	Người/ngày	90	
	+ Nhân viên bảo vệ, y tế và phục vụ	Người/ngày	50	
1.5	<b>Thuê chuyên gia định cỡ câu trắc nghiệm</b>	Người/ngày	260	<i>Theo phương thức hợp đồng</i>
1.6	<b>Đánh máy và nhập vào ngân hàng câu trắc nghiệm</b>	Người/ngày	160	
2	<b>Ra đề thi</b>			
	Chi tổ chức rà soát, xây dựng cấu trúc, ma trận đề thi, xây dựng đề thi mẫu			
2.1	<b>Chi ra đề xuất (đối với câu tự luận)</b>			
	-Thi khảo sát học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông; Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện (thành phố), cấp tỉnh; Thi vào các lớp đầu cấp phổ thông, bổ túc văn hóa;	Đề	320	<i>Một đề chính thức gồm nhiều đề phân môn khác nhau, đề đề xuất có ít nhất 3 câu</i>
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia	Đề theo phân môn	650	
2.2	<b>Chi cho công tác ra đề thi chính thức và dự bị</b>			
	Chi cho cán bộ ra đề thi			
	-Thi khảo sát học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông; Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện (thành phố), cấp tỉnh; Thi vào các lớp đầu cấp phổ thông, bổ túc văn hóa;			
	+ Thi trắc nghiệm	Người/ngày	240	
	+ Thi tự luận	Người/ngày	400	
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia (Đề tự luận, đề trắc nghiệm, đề thực hành)	Người/ngày	640	
	Chi thuê, mua dụng cụ thí nghiệm, nguyên vật liệu, hóa chất, mẫu vật thực hành, thuê gia công chi tiết thí nghiệm.	<i>Căn cứ Hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao</i>		
2.3	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm Hội đồng/Ban ra đề thi</b>			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	300	

	- Phó chủ tịch thường trực	Người/ngày	270	
	- Các phó chủ tịch	Người/ngày	220	
	- Ủy viên, Thư ký bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	170	
	- Ủy viên, Thư ký bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	100	
<b>2.4</b>	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm Hội đồng ra đề thi khảo sát học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông</b>			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	200	
	- Phó chủ tịch	Người/ngày	150	
	- Ủy viên, Thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	140	
	- Bảo vệ, phục vụ	Người/ngày	50	
<b>2.5</b>	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm Hội đồng in sao đề thi tốt nghiệp</b>			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	260	
	- Các Phó chủ tịch	Người/ngày	220	
	- Ủy viên, Thư ký, bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	160	
	- Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	100	
<b>3</b>	<b>Tổ chức coi thi</b>			
	Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng/Ban coi thi			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	230	
	- Phó chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	210	
	- Ủy viên, Thư ký, giám thị	Người/ngày	170	
	- Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	80	
<b>4</b>	<b>Tổ chức chấm thi</b>			
<b>4.1</b>	<b>Chấm bài thi tự luận, bài thi nói và bài thi thực hành</b>			
	- Thi vào các lớp đầu cấp phổ thông, bổ túc văn hóa;	Bài	10	
	- Thi tốt nghiệp	Bài	12	
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp huyện (thành phố), cấp tỉnh.	Bài	50	
	- Thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia	Bài	70	
	- Phụ cấp trách nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ chấm thi	Người/đợt	170	
	- Chi cho việc thuê máy nghe băng, đĩa (để chấm thi nói)	<i>Căn cứ Hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao</i>		
<b>4.2</b>	<b>Chấm bài thi trắc nghiệm</b>			
	- Chi cho cán bộ thuộc tổ xử lý bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	250	
	- Chi cho việc thuê máy chấm thi	<i>Căn cứ Hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao</i>		
<b>4.3</b>	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, thẩm định</b>			

	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	240	
	- Phó Chủ tịch thường trực	Người/ngày	220	
	- Các phó Chủ tịch	Người/ngày	190	
	- Ủy viên, thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	180	
	- Bảo vệ	Người/ngày	100	
<b>4.4</b>	<b>Chi phụ cấp trách nhiệm cho Ban công tác cụm trường</b>			
	- Trưởng ban	Người/ngày	120	
	- Phó Trưởng ban	Người/ngày	110	
	- Ủy viên, thư ký	Người/ngày	100	
<b>5</b>	<b>Phúc khảo, thẩm định bài thi</b>			
	- Chi cho các cán bộ chấm phúc khảo bài thi tốt nghiệp	Người/ngày	140	
	- Chi cho các cán bộ chấm thẩm định bài thi tốt nghiệp	Người/ngày	140	
	- Chi cho các cán bộ chấm phúc khảo bài thi chọn học sinh giỏi	Người/ngày	210	
<b>6</b>	<b>Các nhiệm vụ khác có liên quan</b>			
	- Chi phụ cấp trách nhiệm thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau khi thi			<i>Chi áp dụng đối với cán bộ làm công tác thanh tra kiêm nhiệm</i>
	+ Trưởng đoàn thanh tra	Người/ngày	240	
	+ Đoàn viên thanh tra	Người/ngày	170	
	+ Thanh tra viên độc lập	Người/ngày	200	
	- Các khoản chi khác có liên quan đến kỳ thi	<i>Căn cứ theo chế độ hiện hành, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao</i>		

Mức Thanh toán trên được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian chính thức tổ chức kỳ thi. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức thù lao cao nhất. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



*Bui Đức Long*  
**Bùi Đức Long**